

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Số: 106 /PCTT-VPĐK-ĐK

Mẫu số 12/ĐK
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. HCM, ngày 08 tháng 01 năm 2025.

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI**

Kính gửi: Chi cục Thuế quận Bình Tân.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

- 1.1. Mã hồ sơ: 792744212024001654
1.2. Ngày nhận hồ sơ: 15 tháng 11 năm 2024

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 2.1. Tên: ông bà NGUYỄN TRUNG LỘC – LƯU THỊ KHÁNH VÂN.
2.2. Địa chỉ: 1.30 Lô A Chung cư Gia Phú, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân.
2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):.....
2.4. Mã số thuế (nếu có):
2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân:
Ông NGUYỄN TRUNG LỘC, CCCD số 089080013372.
Bà LƯU THỊ KHÁNH VÂN, CCCD số 089180009452
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: đăng ký cấp giấy chứng nhận do nhận chuyển nhượng.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

- 3.1. Thông tin về đất
3.1.1. Thửa đất số: 151 ; Tờ bản đồ số: 49;
3.1.2. Địa chỉ: Chung cư Gia Phú, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân;
3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất:
- Đường/đoạn đường/khu vực: đường số 5 phường Bình Hưng Hòa.
- Vị trí thửa đất: 2.
3.1.4 Diện tích thửa đất: 8.520,0 m².
- Diện tích sử dụng chung: 8.520,0 m².
- Diện tích sử dụng riêng: không m².
3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:/..../.....;

3.1.9. Giá đất: Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00311/2a ngày 20/7/2005 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: Căn hộ số 1.30 lô A, tầng 2, Chung cư Gia Phú, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Cấp hạng nhà ở, công trình: cấp II;

3.2.2. Diện tích xây dựng: -/- m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/ diện tích sử dụng : -/- m²;

3.2.4. Diện tích sở hữu riêng: không.

Diện tích sở hữu chung (thông thủy): 60,9 m², (tìm tường): 63,7 m².

3.2.5. Số tầng: 09 tầng + lửng. Kết cấu: Tường gạch, khung sàn mái BTCT.

Năm hoàn thành công trình đưa vào sử dụng: 2007.

3.2.6. Nguồn gốc: Nhận chuyển nhượng.

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: -/-.

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP (bản chụp)

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00311/2a ngày 20/7/2005 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp;

- Bản án số 545/2024/DS-ST ngày 20/8/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

- Hợp đồng mua bán căn hộ, các phụ lục hợp đồng và văn bản chuyển nhượng (nếu có) giữa chủ đầu tư và người mua;

- Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư.

Những thông tin trên đã được thẩm tra xác minh là đúng thực tế và người sử dụng nhà, đất có đủ điều kiện được cấp giấy chứng nhận theo bản án.

Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố chuyển thông tin địa chính để xác định và thu nghĩa vụ tài chính của các bên theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD Sở TN&MT (để báo cáo);
- VP Sở TN&MT (để đăng tin);
- Ông bà Nguyễn Trung Lộc – Lưu Thị Khánh Vân (để liên hệ);
- Lưu: VT, ĐK(hs1654/24)V. ✓

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thành Phương